

**TỔ CÔNG TÁC CHUYÊN TRÁCH
CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **256** /CCTTHC

Hà Nội, ngày **25** tháng 8 năm 2009

V/v rà soát ngay những thủ tục hành chính theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ

- Kính gửi:
- Các bộ, cơ quan ngang bộ: Công an, Công thương, Giáo dục và đào tạo, Giao thông vận tải, Khoa học và công nghệ, Kế hoạch và đầu tư, Lao động, thương binh và xã hội, Ngân hàng nhà nước, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Tài nguyên môi trường, Thông tin truyền thông, Tài chính, Tư pháp, Văn hóa, thể thao và du lịch, Xây dựng, Y tế;
 - Các cơ quan: Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Ngân hàng phát triển Việt Nam;
 - Các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Thanh Hóa, Bà Rịa - Vũng Tàu, Cần Thơ và Thành phố Hồ Chí Minh;
 - Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính.

1. Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1071/TTg - TCCV ngày 30 tháng 6 năm 2009 về việc rà soát ngay những thủ tục hành chính đang gây bức xúc cho người dân và doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương, Tổ công tác chuyên trách cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi là Tổ công tác chuyên trách) đã phối hợp với Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính xây dựng danh mục thủ tục hành chính ưu tiên rà soát thuộc phạm vi chức năng quản lý của các bộ, ngành và địa phương (đính kèm).

Căn cứ danh mục thủ tục hành chính ưu tiên rà soát, đề nghị quý cơ quan tổ chức thực hiện ngay việc rà soát các thủ tục hành chính này theo đúng hướng dẫn của Tổ công tác chuyên trách tại công văn số 172/CCTTHC ngày 30 tháng 7 năm 2009 và gửi kết quả rà soát về Tổ công tác chuyên trách trước ngày 30 tháng 10 năm 2009 để tổng hợp, trình Chính phủ xem xét, quyết định.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ: Tài chính, Kế hoạch và đầu tư, Khoa học và công nghệ, Văn hóa, thể thao và Du lịch, Ngân hàng nhà nước thống kê bổ sung các thủ tục hành chính có tên trong danh mục ưu tiên rà soát nhưng chưa được thống kê để tiến hành rà soát.

3. Các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Thanh Hóa, Bà Rịa Vũng Tàu, Cần Thơ và Thành phố Hồ Chí Minh bên cạnh việc triển khai rà soát theo kế hoạch chung của đề án, thực hiện rà soát ngay các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã có tên trong danh mục thủ tục hành chính ưu tiên rà soát.

4. Trong tháng 9 năm 2009, Tổ công tác chuyên trách làm việc với các bộ, ngành, địa phương chịu trách nhiệm rà soát những thủ tục hành chính có trong danh mục đề đơn đốc, hỗ trợ việc triển khai theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 1071/TTg-TCCV ngày 30 tháng 6 năm 2009.

5. Đề nghị các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hải Phòng, Thanh Hóa, Bà Rịa Vũng Tàu, Cần Thơ và Thành phố Hồ Chí Minh, Tổng giám đốc các cơ quan: Ngân hàng phát triển Việt Nam, Bảo hiểm xã hội Việt Nam chỉ đạo quyết liệt các đơn vị trực thuộc thực hiện rà soát các thủ tục hành chính này, bảo đảm đơn giản hóa và kiến nghị đơn giản hóa tối thiểu 30% các quy định hiện hành về thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng tại công văn số 5566/VPCP-TCCV ngày 13 tháng 8 năm 2009./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng CP, các PTTg CP (để b/c);
- VPCP: BTCN, các PCN,
Các vụ, cục, Công TTĐT;
- TCTCT: các Tổ phó;
- Lưu: VT, CCTTHC (5). **66**



Nguyễn Xuân Phúc
Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ƯU TIÊN RÀ SOÁT
(Ban hành kèm theo Công văn số 256 /CCTTHC ngày 25 tháng 8 năm 2009
của Tổng cục chuyên trách cải cách thủ tục hành chính)

1. BỘ TÀI CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I. Tên thủ tục hành chính cấp cục			
Lĩnh vực Hải quan			
1.	Thủ tục cấp thẻ ưu tiên thủ tục hải quan cho doanh nghiệp	Hải quan	Cục hải quan
2.	Thủ tục cấp thẻ nhân viên đại lý hải quan	Hải quan	Cục hải quan
3.	Thủ tục đăng ký, hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan	Hải quan	Cục hải quan
4.	<i>Thủ tục cấp chứng chỉ nghiệp vụ khai hải quan</i>	<i>Không có trong danh mục của Bộ</i>	
Lĩnh vực Thuế			
5.	Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp xuất khẩu thanh toán bằng tiền (trường hợp hoàn trước kiểm tra sau)	Thuế	Cục thuế
6.	Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp xuất khẩu thanh toán bằng tiền (trường hợp kiểm tra trước hoàn sau)	Thuế	Cục thuế
7.	Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp trong ba tháng liên tục có số thuế đầu vào chưa được khấu trừ hết, hoặc đối với trường hợp đang trong giai đoạn đầu tư chưa có thuế GTGT đầu ra (trường hợp hoàn trước kiểm tra sau)	Thuế	Cục thuế
8.	Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp trong ba tháng liên tục có số thuế đầu vào chưa được khấu trừ hết, hoặc đối với trường hợp đang trong giai đoạn đầu tư chưa có thuế GTGT đầu ra (trường hợp kiểm tra trước hoàn sau)	Thuế	Cục thuế
9.	Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp xuất khẩu thanh toán bằng hàng (trường hợp hoàn trước kiểm tra sau)	Thuế	Cục thuế
10.	Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp xuất khẩu thanh toán bằng hàng (trường hợp kiểm tra trước hoàn sau)	Thuế	Cục thuế

09612608

11.	Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp xuất khẩu tại chỗ (trường hợp hoàn trước kiểm tra sau)	Thuế	Cục thuế
12.	Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp xuất khẩu tại chỗ (trường hợp kiểm tra trước hoàn sau)	Thuế	Cục thuế
13.	Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp hàng hoá gia công chuyên tiếp (trường hợp hoàn trước kiểm tra sau)	Thuế	Cục thuế
14.	Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp hàng hoá gia công chuyên tiếp (trường hợp kiểm tra trước hoàn sau)	Thuế	Cục thuế
15.	Đăng ký thuế lần đầu đối với cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công, thu nhập từ đầu tư vốn (bao gồm cả chuyển nhượng chứng khoán) và các cá nhân có thu nhập chịu thuế khác - Trường hợp nộp cho cơ quan thuế	Thuế	Cục thuế
16.	Đăng ký thuế lần đầu đối với cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công, thu nhập từ đầu tư vốn (bao gồm cả chuyển nhượng chứng khoán) và các cá nhân có thu nhập chịu thuế khác - Trường hợp nộp qua cơ quan chi trả thu nhập	Thuế	Cục thuế
17.	Đăng ký thuế lần đầu đối với người nộp thuế là đơn vị trực thuộc của tổ chức kinh doanh, trừ Hợp tác xã, tổ hợp (trừ trường hợp qua 1 cửa liên thông)	Thuế	Cục thuế
18.	Đăng ký thuế, đăng ký kinh doanh lần đầu qua Sở KHĐT đối với chi nhánh, văn phòng đại diện	Thuế	Cục thuế
19.	<i>Thủ tục ấn định thuế</i>	<i>Không có trong danh mục của Bộ</i>	
20.	Thủ tục mua hoá đơn lần đầu đối với tổ chức kinh doanh	Thuế	Cục thuế
21.	Thủ tục mua hoá đơn các lần tiếp theo đối với tổ chức kinh doanh	Thuế	Cục thuế
22.	Đăng ký mẫu hoá đơn tự in	Thuế	Cục thuế
23.	Đăng ký lưu hành hoá đơn tự in	Thuế	Cục thuế
24.	Đề nghị hoàn thuế theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần	Thuế	Cục thuế
25.	Thủ tục áp dụng thuế suất thuế ưu đãi đặc biệt	Không có trong danh mục của	

	theo quy định tại Thông tư số 45/2007/TT-BTC ngày 7/5/2007 của Bộ Tài chính	Bộ	
26.	Khai thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ	Thuế	Cục thuế
27.	Nộp thuế	Thuế	Cục thuế
28.	<i>Thủ tục miễn, giảm thuế tại Việt nam đối với tổ chức, cá nhân là đối tượng cư trú nước ngoài đối với thu nhập từ vận tải quốc tế</i>	<i>Không có trong danh mục của Bộ</i>	
29.	<i>Thủ tục miễn truy thu, xoá nợ thuế</i>		
II. Tên thủ tục hành chính cấp chi cục			
Lĩnh vực Hải quan			
30.	Thủ tục đăng ký tham gia hải quan điện tử	Hải quan	Chi cục hải quan điện tử
31.	Thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu theo hợp đồng mua bán	Hải quan	Chi cục hải quan điện tử
32.	Thủ tục hải quan điện tử nhập khẩu nguyên liệu, vật tư gia công	Hải quan	Chi cục hải quan điện tử
33.	Thủ tục hải quan điện tử đăng ký, điều chỉnh và kiểm tra định mức	Hải quan	Chi cục hải quan điện tử
34.	Thủ tục hải quan điện tử giao/nhận sản phẩm gia công chuyển tiếp	Hải quan	Chi cục hải quan điện tử
35.	Thủ tục hải quan điện tử đối với hàng gia công đã xuất khẩu bị trả lại để sửa chữa, tái chế	Hải quan	Chi cục hải quan điện tử
36.	Thủ tục hải quan điện tử tiêu huỷ phế liệu, phế phẩm	Hải quan	Chi cục hải quan điện tử
37.	Thủ tục hải quan điện tử thanh khoản hợp đồng gia công cho doanh nghiệp nước ngoài	Hải quan	Chi cục hải quan điện tử
38.	Thủ tục hải quan điện tử đăng ký, điều chỉnh định mức, tỷ lệ hao hụt nguyên liệu, vật tư cho sản phẩm xuất khẩu	Hải quan	Chi cục hải quan điện tử
39.	Thủ tục hải quan điện tử xuất khẩu sản phẩm	Hải quan	Chi cục hải quan điện tử
40.	Thủ tục hải quan điện tử đối với nguyên liệu, vật tư tự cung ứng để sản xuất hàng xuất khẩu	Hải quan	Chi cục hải quan điện tử
41.	Thủ tục hải quan điện tử quản lý hàng tái xuất	Hải quan	Chi cục hải quan điện tử
42.	Thủ tục hải quan điện tử đối với hàng hóa nhập khẩu nhưng phải xuất trả	Hải quan	Chi cục hải quan điện tử

43.	Thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu theo hợp đồng thương mại	<i>Không có trong danh mục của Bộ</i>	
44.	Thủ tục thanh khoản hợp đồng gia công cho thương nhân nước ngoài	Hải quan	Chi cục hải quan
45.	Thủ tục thanh khoản tờ khai nhập nguyên liệu sản xuất xuất khẩu	Hải quan	Chi cục hải quan
46.	Thủ tục xuất khẩu sản phẩm gia công cho thương nhân nước ngoài	Hải quan	Chi cục hải quan
47.	Thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu chuyển cửa khẩu	Hải quan	Chi cục hải quan
48.	Thủ tục hải quan đối với hàng hóa nhập khẩu chuyển cửa khẩu	Hải quan	Chi cục hải quan
49.	<i>Thủ tục đăng ký tờ khai hải quan 01 lần</i>	<i>Không có trong danh mục của Bộ</i>	
50.	<i>Thủ tục hải quan đối với hàng tái nhập để sửa chữa, tái chế, sau đó lại tái xuất</i>	<i>Không có trong danh mục của Bộ</i>	
51.	Thủ tục lấy mẫu, lưu mẫu, lưu ảnh hàng hóa nhập khẩu	Hải quan	Chi cục hải quan
52.	Thủ tục nhập khẩu nguyên liệu, vật tư để sản xuất hàng xuất khẩu	Hải quan	Chi cục hải quan
53.	Thủ tục đăng ký hợp đồng gia công hàng hóa cho thương nhân nước ngoài	Hải quan	Chi cục hải quan
54.	Thủ tục đăng ký, điều chỉnh, kiểm tra định mức đối với hàng hóa gia công cho thương nhân nước ngoài	Hải quan	Chi cục hải quan
55.	Thủ tục hải quan chuyển cửa khẩu đối với hàng hóa đưa ra kho CFS	Hải quan	Chi cục hải quan
56.	Thủ tục hải quan đối với hàng hóa đưa vào kho CFS	Hải quan	Chi cục hải quan
57.	Thủ tục nhập khẩu nguyên liệu, vật tư để gia công cho thương nhân nước ngoài	Hải quan	Chi cục hải quan
58.	Thủ tục hải quan đối với ô tô nước ngoài khi nhập cảnh (tạm nhập) với mục đích thương mại	Hải quan	Chi cục hải quan
59.	Thủ tục hải quan đối với các phương tiện vận tải khác (xe mô tô, thuyền, xuồng có gắn máy hoặc không gắn máy; ca-nô) tạm nhập - tái xuất; tạm	Hải quan	Chi cục hải quan

	xuất - tái nhập, không nhằm mục đích thương mại		
60.	Quy định riêng cho các phương tiện vận tải của cá nhân, tổ chức ở khu vực biên giới thường xuyên qua lại khu vực biên giới, không nhằm mục đích thương mại	Hải quan	Chi cục hải quan
61.	Thủ tục đăng ký, điều chỉnh định mức nguyên liệu, vật tư và đăng ký sản phẩm xuất khẩu	Hải quan	Chi cục hải quan
62.	Thủ tục hải quan đối với hàng quá cảnh	Hải quan	Chi cục hải quan
63.	Thủ tục áp dụng các biện pháp kiểm tra, kiểm soát hàng hoá xuất nhập khẩu liên quan đến sở hữu trí tuệ tại Chi cục Hải quan	Hải quan	Chi cục hải quan
64.	Thủ tục tạm dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hoá xuất nhập khẩu liên quan đến sở hữu trí tuệ tại Chi cục Hải quan	Hải quan	Chi cục hải quan
65.	Thủ tục hải quan điện tử xuất khẩu/nhập khẩu tại chỗ đối với sản phẩm gia công	Hải quan	Chi cục hải quan
66.	<i>Tờ khai hải quan đối với các doanh nghiệp nằm trong KCX</i>	<i>Không có trong danh mục của Bộ</i>	
67.	Thủ tục thanh lý hàng hoá trong kho ngoại quan	Hải quan	Chi cục hải quan
68.	Thủ tục kiểm tra, tham vấn, xác định trị giá tính thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu tại Chi cục Hải quan	Hải quan	Chi cục hải quan
Lĩnh vực Thuế			
69.	Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp xuất khẩu thanh toán bằng tiền (trường hợp hoàn trước kiểm tra sau)	Thuế	Chi cục thuế
70.	Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp xuất khẩu thanh toán bằng tiền (trường hợp kiểm tra trước hoàn sau)	Thuế	Chi cục thuế
71.	Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp trong ba tháng liên tục có số thuế đầu vào chưa được khấu trừ hết, hoặc đối với trường hợp đang trong giai đoạn đầu tư chưa có thuế GTGT đầu ra (trường hợp hoàn trước kiểm tra sau)	Thuế	Chi cục thuế

72.	Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp trong ba tháng liên tục có số thuế đầu vào chưa được khấu trừ hết, hoặc đối với trường hợp đang trong giai đoạn đầu tư chưa có thuế GTGT đầu ra (trường hợp kiểm tra trước hoàn sau)	Thuế	Chi cục thuế
73.	Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp xuất khẩu thanh toán bằng hàng (trường hợp hoàn trước kiểm tra sau)	Thuế	Chi cục thuế
74.	Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp xuất khẩu thanh toán bằng hàng (trường hợp kiểm tra trước hoàn sau)	Thuế	Chi cục thuế
75.	Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp xuất khẩu tại chỗ (trường hợp hoàn trước kiểm tra sau)	Thuế	Chi cục thuế
76.	Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp xuất khẩu tại chỗ (trường hợp kiểm tra trước hoàn sau)	Thuế	Chi cục thuế
77.	Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp hàng hoá gia công chuyển tiếp (trường hợp hoàn trước kiểm tra sau)	Thuế	Chi cục thuế
78.	Hoàn thuế GTGT đối với trường hợp hàng hoá gia công chuyển tiếp (trường hợp kiểm tra trước hoàn sau)	Thuế	Chi cục thuế
79.	Đăng ký thuế lần đầu đối với cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công, thu nhập từ đầu tư vốn (bao gồm cả chuyển nhượng chứng khoán) và các cá nhân có thu nhập chịu thuế khác - Trường hợp nộp cho cơ quan thuế	Thuế	Chi cục thuế
80.	Đăng ký thuế lần đầu đối với cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công, thu nhập từ đầu tư vốn (bao gồm cả chuyển nhượng chứng khoán) và các cá nhân có thu nhập chịu thuế khác - Trường hợp nộp qua cơ quan chi trả thu nhập	Thuế	Chi cục thuế
81.	Đăng ký thuế lần đầu đối với người nộp thuế là đơn vị trực thuộc của tổ chức kinh doanh, trừ Hợp tác xã, tổ hợp (trừ trường hợp qua 1 cửa liên thông)	Thuế	Chi cục thuế
82.	Thủ tục mua hoá đơn lần đầu đối với tổ chức kinh doanh	Thuế	Chi cục thuế
83.	Thủ tục mua hoá đơn các lần tiếp theo đối với tổ chức kinh doanh	Thuế	Chi cục thuế

84.	Đăng ký lưu hành hoá đơn tự in	Thuế	Chi cục thuế
85.	Khai thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ	Thuế	Chi cục thuế
86.	Nộp thuế	Thuế	Chi cục thuế

2. NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
Thành lập và hoạt động ngân hàng			
1.	Chấp thuận thay đổi mức vốn điều lệ của ngân hàng thương mại cổ phần nhà nước và nhân dân	Thành lập và hoạt động ngân hàng	NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố
2.	Chấp thuận cho ngân hàng thương mại Việt Nam bán cổ phần cho nhà đầu tư nước ngoài	Thành lập và hoạt động ngân hàng	Cơ quan Thanh tra, Giám sát ngân hàng
3.	Chấp thuận thay đổi tỷ lệ cổ phần của các cổ đông lớn của ngân hàng thương mại cổ phần	Thành lập và hoạt động ngân hàng	NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố
4.	Chấp thuận mở sở giao dịch/chi nhánh/văn phòng đại diện/đơn vị sự nghiệp của ngân hàng trong nước	Thành lập và hoạt động ngân hàng	NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố
5.	Cấp giấy phép thành lập ngân hàng liên doanh, ngân hàng 100% vốn nước ngoài tại Việt Nam	Thành lập và hoạt động ngân hàng	Cơ quan Thanh tra, Giám sát ngân hàng
6.	Giải thể tổ chức tín dụng có vốn đầu tư nước ngoài	Thành lập và hoạt động ngân hàng	Cơ quan Thanh tra, Giám sát ngân hàng
7.	Đăng ký thay đổi nội dung đã đăng ký kinh doanh đối với tổ chức tín dụng nước ngoài	Thành lập và hoạt động ngân hàng	Cơ quan Thanh tra, Giám sát ngân hàng
8.	Giấy phép hoạt động môi giới tiền tệ của các tổ chức tín dụng	Thành lập và hoạt động ngân hàng	Cơ quan Thanh tra, Giám sát ngân hàng
9.	Chấp thuận cho tổ chức tín dụng (trừ tổ chức tín dụng cổ phần) được thực hiện nghiệp vụ bao thanh toán	Thành lập và hoạt động ngân hàng	Cơ quan Thanh tra, Giám sát ngân hàng
10.	Thay đổi mức vốn điều lệ, vốn được cấp chi	Thành lập	Cơ quan Thanh

09612608

	nhánh ngân hàng nước ngoài, ngân hàng liên doanh, ngân hàng 100% vốn nước ngoài	và hoạt động ngân hàng	tra, Giám sát ngân hàng
11.	Thay đổi, bổ sung nội dung, phạm vi hoạt động chi nhánh ngân hàng nước ngoài, ngân hàng liên doanh, ngân hàng 100% vốn nước ngoài	Thành lập và hoạt động ngân hàng	Cơ quan Thanh tra, Giám sát ngân hàng
12.	Sửa đổi, bổ sung Điều lệ chi nhánh ngân hàng nước ngoài, ngân hàng liên doanh, ngân hàng 100% vốn nước ngoài	Thành lập và hoạt động ngân hàng	Cơ quan Thanh tra, Giám sát ngân hàng
13.	Thủ tục tiếp nhận và thẩm định hồ sơ về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của Ngân hàng thương mại VN	Thành lập và hoạt động ngân hàng	Cơ quan Thanh tra, Giám sát ngân hàng
14.	<i>Đăng ký kinh doanh đối với tổ chức tín dụng</i>	<i>Thành lập và hoạt động ngân hàng</i>	<i>Không có tên trong danh mục của Ngân hàng</i>
Hoạt động ngoại hối			
15.	Thủ tục cấp giấy phép mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài (đối với tổ chức kinh tế, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài)	Hoạt động ngoại hối	Vụ Quản lý ngoại hối

3. NGÂN HÀNG PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Cho vay hỗ trợ đối với các doanh nghiệp gặp khó khăn do suy giảm kinh tế, có cắt giảm lao động trong năm 2009: Thẩm tra hồ sơ vay vốn và quyết định cho vay	Quản lý tín dụng của Nhà nước	Sở Giao dịch, Chi nhánh NHPT
2	Cho vay hỗ trợ đối với các doanh nghiệp gặp khó khăn do suy giảm kinh tế, có cắt giảm lao động trong năm 2009: Ký kết Hợp đồng vay vốn	Quản lý tín dụng của Nhà nước	Sở Giao dịch, Chi nhánh NHPT
3	Bảo lãnh cho doanh nghiệp vay vốn của NHTM: Thẩm định hồ sơ đề nghị bảo lãnh của doanh nghiệp, thông báo chấp thuận bảo lãnh hoặc không chấp thuận bảo lãnh vay vốn đối với dự án phân cấp	Quản lý bảo lãnh tín dụng của Nhà nước	Sở Giao dịch, Chi nhánh NHPT
4	Bảo lãnh cho doanh nghiệp vay vốn của NHTM: Ký kết Hợp đồng bảo lãnh vay vốn, Hợp đồng thế chấp tài sản, Hợp đồng nhận nợ nguyên tắc, phát hành chứng thư bảo lãnh đối với doanh nghiệp/hợp tác xã có dự án đầu tư	Quản lý bảo lãnh tín dụng của Nhà nước	Sở Giao dịch, Chi nhánh NHPT
5	Bảo lãnh cho doanh nghiệp vay vốn của NHTM: Sửa đổi Hợp đồng bảo lãnh vay vốn, Hợp đồng thế chấp tài sản, Hợp đồng nhận nợ nguyên tắc, phát hành chứng thư bảo lãnh sửa đổi đối với doanh nghiệp có dự án phân cấp trong trường hợp doanh nghiệp chuyển đổi, tổ chức lại theo quy định của pháp luật	Quản lý bảo lãnh tín dụng của Nhà nước	Sở Giao dịch, Chi nhánh NHPT
6	Bảo lãnh cho doanh nghiệp vay vốn của NHTM: Thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh vay vốn đối với doanh nghiệp/hợp tác xã có dự án đầu tư	Quản lý bảo lãnh tín dụng của Nhà nước	Sở Giao dịch, Chi nhánh NHPT

4. BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I. Tên thủ tục hành chính cấp trung ương			
Lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam			
1.	Thẩm tra cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ	Đầu tư tại VN	Bộ KHĐT
Lĩnh vực đấu thầu			
2.	Thẩm định kế hoạch đấu thầu	Đấu thầu	Bộ KHĐT
3.	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu	Đấu thầu	Bộ KHĐT
I. Tên thủ tục hành chính cấp tỉnh			
Lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam			
4.	<i>Đăng ký đầu tư đối với dự án có vốn đầu tư nước ngoài (không gắn với việc thành lập doanh nghiệp)</i>	<i>Đầu tư tại VN</i>	<i>Không có trong danh mục TTHC của bộ</i>
5.	Đăng ký điều chỉnh dự án đầu tư	Đầu tư tại VN	Phòng ĐKKD sở KHĐT, BQL Khu CN
6.	Đăng ký đổi Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư	Đầu tư tại VN	Phòng ĐKKD sở KHĐT, BQL Khu CN
7.	Đăng ký lại của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư	Đầu tư tại VN	Phòng ĐKKD sở KHĐT, BQL Khu CN
8.	Thẩm tra cấp Giấy chứng nhận đầu tư đối với dự án đầu tư có quy mô từ 300 tỷ đồng trở lên và không thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện.	Đầu tư tại VN	Phòng ĐKKD sở KHĐT
9.	Thẩm tra cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ	Đầu tư tại VN	Phòng ĐKKD sở KHĐT

Lĩnh vực thành lập và hoạt động doanh nghiệp

10.	Thủ tục thành lập doanh nghiệp liên doanh trong trường hợp bên nước ngoài chiếm dưới 49% vốn điều lệ	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp	Phòng ĐKKD sở KHĐT, BQL Khu CN
11.	Thông báo về người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức đối với công ty cổ phần.	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp	Phòng ĐKKD sở KHĐT, BQL Khu CN
12.	Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp	Phòng ĐKKD sở KHĐT, BQL Khu CN
13.	Đăng ký thành lập doanh nghiệp đối với công ty trách nhiệm hữu hạn 2 thành viên trở lên	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp	Phòng ĐKKD sở KHĐT, BQL Khu CN
14.	Đăng ký hoạt động chi nhánh đối với công ty cổ phần	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp	Phòng ĐKKD sở KHĐT, BQL Khu CN
15.	Đăng ký hoạt động chi nhánh đối với công ty hợp danh.	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp	Phòng ĐKKD sở KHĐT, BQL Khu CN
16.	Thông báo thời gian mở cửa tại trụ sở chính đối với công ty trách nhiệm hữu hạn 1 thành viên (chủ sở hữu là cá nhân).	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp	Phòng ĐKKD sở KHĐT
17.	Thông báo thời gian mở cửa tại trụ sở chính đối với công ty trách nhiệm hữu hạn 1 thành viên(chủ sở hữu là tổ chức).	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp	Phòng ĐKKD sở KHĐT
18.	Thông báo thời gian mở cửa tại trụ sở chính đối với công ty hợp danh.	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp	Phòng ĐKKD sở KHĐT

		ngiệp	
19.	Thông báo thời gian mở cửa tại trụ sở chính đối với doanh nghiệp tư nhân	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp	Phòng ĐKKD sở KHĐT
Lĩnh vực đấu thầu			
20.	Thẩm định kế hoạch đấu thầu	Đấu thầu	UBND tỉnh
21.	Phê duyệt kế hoạch đấu thầu	Đấu thầu	UBND tỉnh

5. BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I. Tên thủ tục hành chính cấp trung ương			
Lĩnh vực đường bộ			
1.	Cấp Giấy phép thi công công trình thiết yếu trong phạm vi đất dành cho đường bộ đối với quốc lộ	Đường bộ	Khu quản lý đường bộ
2.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng đăng ký lần đầu cho các đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải	Đường bộ	Khu quản lý đường bộ
3.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng chuyển quyền sở hữu cho các đơn vị trực thuộc Bộ Giao thông vận tải.	Đường bộ	Khu quản lý đường bộ
4.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị hỏng, bị mất do Cục Đường bộ Việt Nam quản lý.	Đường bộ	Khu quản lý đường bộ
5.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng tạm thời cho các đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải	Đường bộ	Khu quản lý đường bộ
Lĩnh vực đăng kiểm			
6.	Cấp Giấy chứng nhận chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng nhập khẩu	đăng kiểm	Cục đăng kiểm
II. Tên thủ tục hành chính cấp tỉnh			
Lĩnh vực đường bộ			
7.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng đăng ký lần đầu cho tổ chức, cá nhân thuộc Sở Giao thông vận tải quản lý	Đường bộ	Sở Giao thông vận tải
8.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng chuyển quyền sở hữu cho tổ chức, cá nhân thuộc Sở Giao thông vận tải quản lý.	Đường bộ	Sở Giao thông vận tải
9.	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị hỏng, bị mất cho tổ chức, cá nhân	Đường bộ	Sở Giao thông vận tải

	nhân thuộc Sở Giao thông vận tải quản lý.		
10.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng dùng tạm thời cho tổ chức, cá nhân thuộc Sở Giao thông vận tải quản lý.	Đường bộ	Sở Giao thông vận tải
Lĩnh vực đường thủy nội địa			
11.	Cấp Giấy phép hoạt động bến khách ngang sông.	Đường thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải

6. BỘ CÔNG THƯƠNG

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1.	Cấp phép nhập khẩu tự động	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Vụ Xuất nhập khẩu
2.	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu S	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Phòng Quản lý XNK khu vực
3.	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu AJ	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Phòng Quản lý XNK khu vực
4.	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu AK	Lưu thông hàng hóa trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu	Phòng Quản lý XNK khu vực

09612608

7. BỘ XÂY DỰNG

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I. Tên thủ tục hành chính cấp trung ương			
Lĩnh vực xây dựng			
1.	Lấy ý kiến về thiết kế cơ sở các dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A sử dụng các nguồn vốn không phải vốn ngân sách	Xây dựng	Bộ Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và PTNT, Công thương
II. Tên thủ tục hành chính cấp tỉnh			
Lĩnh vực xây dựng			
2.	Lấy ý kiến về thiết kế cơ sở các dự án nhóm B, C sử dụng các nguồn vốn không phải vốn ngân sách	Xây dựng	Sở Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và PTNT, Công thương
3.	Cấp giấy phép xây dựng công trình cấp đặc biệt, cấp I, công trình tôn giáo, công trình di tích lịch sử văn hoá; công trình tượng đài, quảng cáo, tranh hoành tráng, những công trình trên các tuyến, trục đường phố chính trong đô thị; công trình thuộc dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài; công trình thuộc dự án và các công trình khác do UBND cấp tỉnh quy định	Xây dựng	Sở Xây dựng
4.	Điều chỉnh Giấy phép xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Xây dựng	Sở Xây dựng
5.	Gia hạn Giấy phép xây dựng thuộc thẩm quyền của ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Xây dựng	Sở Xây dựng
6.	Cấp Giấy phép xây dựng tạm thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Xây dựng	Sở Xây dựng
III. Tên thủ tục hành chính cấp huyện			

Lĩnh vực Xây dựng			
7.	Cấp giấy phép xây dựng công trình từ cấp II trở xuống nhà ở riêng lẻ ở đô thị (trừ công trình thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh)	Xây dựng	Cơ quan quản lý xây dựng cấp huyện
8.	Gia hạn giấy phép xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện	Xây dựng	Cơ quan quản lý xây dựng cấp huyện
9.	Điều chỉnh cấp giấy phép xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện	Xây dựng	Cơ quan quản lý xây dựng cấp huyện
10.	Cấp giấy phép xây dựng tạm thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện	Xây dựng	Cơ quan quản lý xây dựng cấp huyện

IV. Tên thủ tục hành chính cấp xã

Lĩnh vực Xây dựng			
11.	Cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ tại những điểm dân cư nông thôn đã có quy hoạch xây dựng được duyệt thuộc địa giới hành chính do mình quản lý	Xây dựng	Ủy ban nhân dân xã
12.	Điều chỉnh cấp giấy phép xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND xã	Xây dựng	Ủy ban nhân dân xã
13.	Cấp giấy phép xây dựng tạm thuộc thẩm quyền của UBND xã	Xây dựng	Ủy ban nhân dân xã
14.	Gia hạn giấy phép xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND xã	Xây dựng	Ủy ban nhân dân xã

8. BỘ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I. Tên thủ tục hành chính cấp trung ương			
Lĩnh vực tài nguyên nước			
1.	Cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng từ 3.000m ³ /ngày đêm trở lên	Tài nguyên nước	Cục Quản lý tài nguyên nước
2.	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng từ 3.000m ³ /ngày đêm trở lên	Tài nguyên nước	Cục Quản lý tài nguyên nước
Lĩnh vực môi trường			
3.	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường chiến lược (ĐMC)	Môi trường	Tổng cục Môi trường
4.	Thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung (ĐTM bổ sung)	Môi trường	Tổng cục Môi trường
Lĩnh vực địa chất và khoáng sản			
5.	Giấy phép khảo sát khoáng sản	Tài nguyên khoáng sản địa chất	Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam
6.	Giấy phép thăm dò khoáng sản	Tài nguyên khoáng sản địa chất	Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam
7.	Giấy phép khai thác khoáng sản	Tài nguyên khoáng sản địa chất	Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam
8.	Giấy phép chế biến khoáng sản	Tài nguyên khoáng sản địa chất	Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam
II. Tên thủ tục hành chính cấp tỉnh			
Lĩnh vực đất đai			
9.	Cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho đối tượng là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài	Đất đai	Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi

			trường
10.	Đăng ký bảo lãnh bằng quyền sử dụng đất cho đối tượng là tổ chức, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài	Đất đai	Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường
Lĩnh vực tài nguyên nước			
11.	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3.000 m ³ /ngày đêm	Tài nguyên nước	Sở Tài nguyên và Môi trường
12.	Cấp giấy phép khai thác nước dưới đất dưới 3.000 m ³ /ngày đêm	Tài nguyên nước	Sở Tài nguyên và Môi trường
Lĩnh vực môi trường			
13.	Cấp mới Giấy phép hành nghề xử lý, tiêu hủy chất thải nguy hại	Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường
14.	Cấp mới Giấy phép hành nghề vận chuyển chất thải nguy hại	Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường
15.	Thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM)	Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường
16.	Thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường bổ sung (ĐTM bổ sung)	Môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường
Lĩnh vực địa chất và khoáng sản			
17.	Giấy phép khảo sát khoáng sản	Tài nguyên khoáng sản địa chất	Sở Tài nguyên và Môi trường
18.	Giấy phép thăm dò khoáng sản	Tài nguyên khoáng sản địa chất	Sở Tài nguyên và Môi trường
19.	Giấy phép khai thác khoáng sản	Tài nguyên khoáng sản địa chất	Sở Tài nguyên và Môi trường
20.	Giấy phép chế biến khoáng sản	Tài nguyên khoáng sản địa chất	Sở Tài nguyên và Môi trường
21.	Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	Tài nguyên	Sở Tài nguyên và

		khoáng sản địa chất	Môi trường
22.	Hồ sơ thẩm định xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong báo cáo thăm dò khoáng sản.	Tài nguyên khoáng sản địa chất	Sở Tài nguyên và Môi trường
III. Tên thủ tục hành chính cấp huyện			
Lĩnh vực đất đai			
23.	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân cộng đồng dân cư đang sử dụng đất tại phường	Đất đai	Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc phòng Tài nguyên và Môi trường
24.	Đăng ký bảo lãnh bằng quyền sử dụng đất cho đối tượng là hộ gia đình, cá nhân	Đất đai	Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc phòng Tài nguyên và Môi trường
25.	Đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất cho đối tượng là hộ gia đình, cá nhân	Đất đai	Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc phòng Tài nguyên và Môi trường
Lĩnh vực môi trường			
26.	Xác nhận đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường	Môi trường	Ủy ban Nhân dân cấp huyện/xã
IV. Tên thủ tục hành chính cấp xã			
Lĩnh vực đất đai			
27.	Giao đất nông nghiệp đối với hộ gia đình, cá nhân	Đất đai	Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

9. BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I. Tên thủ tục hành chính cấp trung ương			
Lĩnh vực nông nghiệp			
1.	Cấp giấy chứng nhận đăng ký lưu hành thuốc thú y	Nông nghiệp	Cục Thú y
2.	Cấp Quyết định thử nghiệm, khảo nghiệm thuốc thú y	Nông nghiệp	Cục Thú y
Lĩnh vực thủy sản			
3.	Kiểm tra và công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thủy sản đủ điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (thuộc thẩm quyền của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)	Thủy sản	Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và Thủy sản; các Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 1,2,3,4,5,6
4.	Kiểm tra và chứng nhận chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm hàng hóa thủy sản (đối với hàng hoá thủy sản xuất khẩu)	Thủy sản	Các Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 1,2,3,4,5,6
5.	Kiểm tra và chứng nhận chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm hàng hóa thủy sản (đối với hàng hoá thủy sản nhập khẩu)	Thủy sản	Các Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 1,2,3,4,5,6
6.	Kiểm dịch động vật thủy sản, sản phẩm động vật thủy sản xuất khẩu	Thủy sản	Các Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản vùng 1,2,3,4,5,6.
7.	Kiểm dịch động vật thủy sản, sản phẩm động vật thủy sản nhập khẩu	Thủy sản	Các Trung tâm Chất lượng nông lâm thủy sản

			vùng 1,2,3,4,5,6.
II. Tên thủ tục hành chính cấp tỉnh			
Lĩnh vực thủy sản			
8.	Kiểm tra và công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thủy sản đủ điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (thuộc thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)	Thủy sản	Cơ quan kiểm tra, công nhận được Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ định trên địa bàn tỉnh

10. BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I. Tên thủ tục hành chính cấp trung ương			
Lĩnh vực Viễn thông và Internet			
1.	Kiểm định đối với công trình kỹ thuật chuyên ngành viễn thông	Viễn thông và Internet	Cục quản lý chất lượng Công nghệ thông tin và truyền thông
2.	Báo cáo của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ internet	Viễn thông và Internet	Vụ Viễn thông và Internet

11. BỘ TƯ PHÁP

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I. Tên thủ tục hành chính cấp trung ương			
Lĩnh vực Đăng ký giao dịch bảo đảm			
1	Đăng ký thay đổi nội dung giao dịch bảo đảm đã đăng ký là động sản (trừ tàu bay, tàu biển)	Đăng ký GDBĐ	Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản
II. Tên thủ tục hành chính cấp tỉnh			
Lĩnh vực Đăng ký giao dịch bảo đảm			
2	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp tỉnh	Đăng ký GDBĐ	Văn phòng đăng ký sử dụng đất cấp tỉnh
3	Đăng ký thế chấp bằng quyền sử dụng đất hoặc bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Văn phòng đăng lý quyền sử dụng đất cấp tỉnh	Đăng ký GDBĐ	Văn phòng đăng ký sử dụng đất cấp tỉnh
Lĩnh vực Hành chính tư pháp			
4	Công chứng hợp đồng thuê quyền sử dụng đất	Bổ trợ tư pháp	Tổ chức hành nghề công chứng
5	Công chứng hợp đồng thuê quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất	Bổ trợ tư pháp	Tổ chức hành nghề công chứng
6	Công chứng hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất	Bổ trợ tư pháp	Tổ chức hành nghề công chứng
7	Công chứng hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất	Bổ trợ tư pháp	Tổ chức hành nghề công chứng
8	Công chứng hợp đồng góp vốn quyền sử dụng đất	Bổ trợ tư pháp	Tổ chức hành nghề công chứng
9	Công chứng hợp đồng góp vốn quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất	Bổ trợ tư pháp	Tổ chức hành nghề công chứng

III. Tên thủ tục hành chính cấp huyện**Lĩnh vực Đăng ký giao dịch bảo đảm**

10	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện	Đăng ký GDBĐ	Văn phòng đăng ký sử dụng đất cấp huyện
11	Đăng ký thế chấp bằng quyền sử dụng đất hoặc bằng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Văn phòng đăng lý quyền sử dụng đất cấp huyện	Đăng ký GDBĐ	Văn phòng đăng ký sử dụng đất cấp huyện

12. BỘ CÔNG AN

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I. Tên thủ tục hành chính cấp trung ương			
Lĩnh vực Quản lý phòng cháy và chữa cháy			
1	Thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy tại trụ sở Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy - Bộ Công an	Quản lý phòng cháy và chữa cháy	Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy
2	Thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy đối với phương tiện giao thông cơ giới có yêu cầu đặc biệt về đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy tại trụ sở Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy - Bộ Công an	Quản lý phòng cháy và chữa cháy	Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy
3	Kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy tại trụ sở Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy - Bộ Công an	Quản lý phòng cháy và chữa cháy	Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy
4	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy và chữa cháy tại Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy - Bộ Công an	Quản lý phòng cháy và chữa cháy	Cục Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy
II. Tên thủ tục hành chính cấp tỉnh			
Lĩnh vực Quản lý phòng cháy và chữa cháy			
5	Cấp giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy và chữa cháy tại Công an cấp tỉnh	Quản lý phòng cháy và chữa cháy	Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy Công an tỉnh, thành phố trực thuộc TW
6	Kiểm tra thi công về phòng cháy và chữa cháy tại Công an cấp tỉnh	Quản lý phòng cháy và chữa cháy	Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy Công an tỉnh, thành phố

			trực thuộc TW
7	Nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy tại Công an cấp tỉnh	Quản lý phòng cháy và chữa cháy	Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy Công an tỉnh, thành phố trực thuộc TW
8	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy và chữa cháy tại Công an cấp tỉnh	Quản lý phòng cháy và chữa cháy	Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy Công an tỉnh, thành phố trực thuộc TW
Lĩnh vực Đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ			
9	Cấp mới đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ tại cơ quan cấp tỉnh	Đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt, Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
III. Tên thủ tục hành chính cấp huyện			
Lĩnh vực Đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ			
10	Cấp mới đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ tại cơ quan cấp huyện	Đăng ký, quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	Công an các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

13. BỘ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I. Tên thủ tục hành chính cấp trung ương			
Lĩnh vực Việc làm			
1	Thành lập Trung tâm Giới thiệu việc làm của cơ quan tổ chức chính trị- xã hội ở trung ương	Việc làm	Thủ trưởng cơ quan tổ chức chính trị- xã hội ở Trung ương
II. Tên thủ tục hành chính cấp tỉnh			
Lĩnh vực Việc làm			
2	Cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam theo hình thức hợp đồng	Việc làm	Sở Lao động TB&XH tỉnh, thành phố trực thuộc TW
3	Cấp giấy lại giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam	Việc làm	Sở Lao động TB&XH tỉnh, thành phố trực thuộc TW
4	Cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài di chuyển nội bộ doanh nghiệp	Việc làm	Sở Lao động TB&XH tỉnh, thành phố trực thuộc TW
5	Cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài thực hiện các loại hợp đồng kinh tế thương mại	Việc làm	Sở Lao động TB&XH tỉnh, thành phố trực thuộc TW
6	Cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài đại diện tổ chức phi chính phủ làm việc tại Việt Nam	Việc làm	Sở Lao động TB&XH tỉnh, thành phố trực thuộc TW
7	Thành lập trung tâm giới thiệu việc làm do Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW quyết định thành lập.	Việc làm	UBND tỉnh, thành phố trực

			thuộc TW
8	Cấp giấy phép hoạt động giới thiệu việc làm cho các doanh nghiệp hoạt động giới thiệu việc làm.	Việc làm	Sở Lao động TB&XH tỉnh, thành phố trực thuộc TW
Lĩnh vực Lao động-tiền lương-tiền công			
9	Tiếp nhận đăng ký thang lương, bảng lương của doanh nghiệp	Lao động-tiền lương-tiền công	Sở Lao động TB&XH tỉnh, thành phố trực thuộc TW
10	Đăng ký thoả ước lao động tập thể của doanh nghiệp	Lao động-tiền lương-tiền công	Sở Lao động TB&XH tỉnh, thành phố trực thuộc TW
Lĩnh vực Bảo hiểm xã hội			
11	Cấp sổ bảo hiểm xã hội đối với người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc	BHXH	Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc TW
12	Cấp sổ bảo hiểm xã hội đối với người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện	BHXH	Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc TW
13	Xác nhận thời gian để hưởng chế độ BHXH đối với người đi lao động có thời hạn ở nước ngoài theo Hiệp định của Chính phủ và người đi làm đội trưởng, phiên dịch, cán bộ vùng do người nước ngoài trả lương đã về nước trước ngày 01/01/2007 nhưng không đúng hạn hiện đang đóng BHXH.	BHXH	Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc TW

14. BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I. Tên thủ tục hành chính cấp trung ương			
Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng			
1.	Kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu	Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Tổng cục TCĐLCL
2.	<i>Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện nhập khẩu phế liệu</i>	<i>Không có tên trong danh mục của bộ</i>	
Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ			
3.	Chấm dứt hiệu lực văn bằng bảo hộ sở hữu công nghiệp	Sở hữu trí tuệ	Cục Sở hữu trí tuệ
4.	Hủy bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ sở hữu công nghiệp	Sở hữu trí tuệ	Cục Sở hữu trí tuệ
5.	Giải quyết khiếu nại liên quan đến sở hữu công nghiệp	Sở hữu trí tuệ	Cục Sở hữu trí tuệ
6.	Ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp	Sở hữu trí tuệ	Cục Sở hữu trí tuệ

09612608

15. BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I. Tên thủ tục hành chính cấp trung ương			
Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo			
1.	Điều kiện và thủ tục thành lập trường đại học	Giáo dục và đào tạo	Bộ Giáo dục và đào tạo
2.	Thành lập trường cao đẳng	Giáo dục và đào tạo	Bộ Giáo dục và đào tạo
3.	Thành lập trường trung cấp chuyên nghiệp	Giáo dục và đào tạo	Bộ Giáo dục và đào tạo Sở Giáo dục và đào tạo
4.	Cấp giấy phép thành lập và hoạt động của cơ sở giáo dục nước ngoài tại Việt Nam	Giáo dục và đào tạo	Bộ Giáo dục và đào tạo
5.	Thành lập trường trung học phổ thông	Giáo dục và đào tạo	Sở Giáo dục và đào tạo

16. BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I. Tên thủ tục hành chính cấp trung ương			
1.	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam	Du lịch	Sở Văn hóa, thể thao và du lịch
2.	<i>Cấp phép công bố phổ biến tác phẩm ra nước ngoài</i>	<i>Văn hóa</i>	<i>Không có trong danh mục TTHC của bộ</i>
3.	<i>Xác nhận đăng ký danh mục xuất bản phẩm nhập khẩu</i>	<i>Văn hóa</i>	<i>Không có trong danh mục TTHC của bộ</i>
4.	<i>Cấp giấy phép hoạt động kinh doanh nhập khẩu xuất bản phẩm</i>	<i>Văn hóa</i>	<i>Không có trong danh mục TTHC của bộ</i>

17. BỘ Y TẾ

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I. Tên thủ tục hành chính cấp trung ương			
Lĩnh vực Dược phẩm – Mỹ phẩm			
1	Cấp giấy phép cho công ty nước ngoài hoạt động về thuốc và nguyên liệu làm thuốc tại Việt Nam	Dược phẩm – Mỹ phẩm	Cục Quản lý dược
2	Đăng ký thuốc tân dược mới sản xuất trong nước	Dược phẩm – Mỹ phẩm	Cục Quản lý dược
3	Đăng ký thuốc tân dược mới nước ngoài.	Dược phẩm – Mỹ phẩm	Cục Quản lý dược
4	Cấp giấy chứng nhận “Thực hành tốt bảo quản thuốc”(GSP).	Dược phẩm – Mỹ phẩm	Cục Quản lý dược
5	Cấp phiếu tiếp nhận hồ sơ quảng cáo thuốc	Dược phẩm – Mỹ phẩm	Cục Quản lý dược
6	Cấp “phiếu tiếp nhận hồ sơ Hội thảo giới thiệu thuốc”.	Dược phẩm – Mỹ phẩm	Cục Quản lý dược
7	Cấp số tiếp nhận Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm	Dược phẩm – Mỹ phẩm	Cục Quản lý dược
8	Đăng ký thuốc sản xuất nhượng quyền giữa các cơ sở sản xuất thuốc trong nước	Dược phẩm – Mỹ phẩm	Cục Quản lý dược
9	Cấp đơn hàng nhập khẩu thuốc thành phẩm chưa có số đăng ký cho doanh nghiệp có chức năng nhập khẩu thuốc thành phẩm	Dược phẩm – Mỹ phẩm	Cục Quản lý dược
Lĩnh vực Vệ sinh an toàn thực phẩm và dinh dưỡng			
10	Cấp giấy tiếp nhận hồ sơ quảng cáo sản phẩm thực phẩm	VSATTP và dinh dưỡng	Cục An toàn vệ sinh thực phẩm
11	Cấp giấy chứng nhận tiêu chuẩn sản phẩm thực phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ nhập khẩu	VSATTP và dinh dưỡng	Cục An toàn vệ sinh thực phẩm

12	Cấp giấy chứng nhận tiêu chuẩn sản phẩm thực phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ nhỏ sản xuất trong nước	VSATTP và dinh dưỡng	Cục An toàn vệ sinh thực phẩm
13	Cấp giấy chứng nhận tiêu chuẩn sản phẩm đối với phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm nhập khẩu.	VSATTP và dinh dưỡng	Cục An toàn vệ sinh thực phẩm
14	Cấp giấy chứng nhận tiêu chuẩn thực phẩm đối với nước khoáng thiên nhiên.	VSATTP và dinh dưỡng	Cục An toàn vệ sinh thực phẩm
Lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh			
15	Cấp giấy tiếp nhận đăng ký quảng cáo trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh.	Khám bệnh, chữa bệnh	Cục Quản lý khám, chữa bệnh
Lĩnh vực Trang thiết bị và công trình y tế			
16	Cấp giấy phép nhập khẩu Trang thiết bị y tế	Trang thiết bị và công trình y tế	Vụ Trang thiết bị và công trình y tế
II. Tên thủ tục hành chính cấp tỉnh			
Lĩnh vực Vệ sinh an toàn thực phẩm và dinh dưỡng			
17	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao	VSATTP và dinh dưỡng	Sở y tế thực hiện
18	Cấp giấy chứng nhận tiêu chuẩn thực phẩm thông thường sản xuất trong nước	VSATTP và dinh dưỡng	Sở y tế thực hiện